

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm lên nhanh trong những ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các sông, kênh rạch trong khu vực lên chậm trong 5 ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 12/8 đến 16/8/2022

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		11/8	So với cùng kỳ 2021	So với TBNN	12/8	13/8	14/8	15/8	16/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.19	0.38	-0.57	2.49	2.59	2.65	2.68	2.62
						Min	1.23	0.46	-1.27	1.64	1.79	1.94	2.03	2.08
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max	1.92	0.27	0.07	2.17	2.25	2.30	2.27	2.22
						Min	0.55	0.24	-0.70	0.86	1.01	1.11	1.18	1.21
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	2.98	0.87	-0.31	3.33	3.43	3.48	3.51	3.55
						Min	2.54	0.83	-0.67	2.95	3.10	3.20	3.28	3.33
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	1.95	0.10	-0.31	2.20	2.30	2.36	2.40	2.35
						Min	0.87	0.30	-1.05	1.19	1.34	1.44	1.51	1.55
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.89	0.19	0.25	2.14	2.20	2.25	2.22	2.17
						Min	0.23	0.11	-0.46	0.50	0.65	0.75	0.82	0.85
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	1.96	0.22	-0.01	2.22	2.30	2.35	2.36	2.31
						Min	0.63	0.20	-0.82	0.96	1.11	1.21	1.28	1.31
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	0.88	0.36	-0.78	0.92	1.02	1.14	1.24	1.30
						Min	0.59	0.19	-1.04	0.71	0.81	0.93	1.03	1.11
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.73	0.34	0.00	0.62	0.68	0.75	0.82	0.87
						Min	0.44	0.11	-0.23	0.52	0.60	0.66	0.72	0.77
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	0.96	0.26	-0.16	0.92	0.98	1.04	1.11	1.16
						Min	0.53	0.08	-0.54	0.62	0.70	0.80	0.87	0.93
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.03	0.26	0.16	0.99	1.05	1.11	1.18	1.23
						Min	0.69	0.07	-0.14	0.77	0.85	0.95	1.02	1.08
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.74	0.34	-0.03	0.64	0.70	0.77	0.84	0.89
						Min	0.44	0.09	-0.29	0.52	0.58	0.64	0.70	0.75
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.14	0.28	0.18	1.11	1.17	1.23	1.30	1.35
						Min	0.77	0.09	-0.12	0.88	0.96	1.06	1.13	1.19
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.53	0.29	0.09	1.44	1.50	1.56	1.63	1.68
						Min	0.83	0.10	-0.47	0.92	1.00	1.10	1.17	1.23
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.13	0.23	0.05	1.10	1.16	1.22	1.29	1.34
						Min	0.69	0.09	-0.30	0.80	0.88	0.98	1.05	1.11

3. Cảnh báo (nếu có):

- Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐII từ 0.05-0.10m. **Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**
- Trên rạch Ông Chường tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.20-0.30m. **Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 12/8/2022
Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan